

BÀI TẬP MÔN LỊCH SỬ KHỐI 12 NĂM HỌC 2025-2026
CHỦ ĐỀ 3 CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945, CHIẾN TRANH GIẢI PHÓNG DÂN TỘC VÀ
CHIẾN TRANH BẢO VỆ TỔ QUỐC TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM (TỪ THÁNG 8/1945 ĐẾN NAY)
TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN
BÀI 6: CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945

#1 Câu 1. Sự kiện nào sau đây trên thế giới là bối cảnh dẫn đến Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Quân Đồng minh tấn công Nhật Bản ở Đại Tây Dương.
- B. Nhật hoàng tuyên bố đầu hàng Đồng minh không điều kiện.
- C. Liên Xô tiêu diệt quân Quan Đông của Nhật Bản ở Tây Bắc Trung Quốc.
- D. Mỹ ném bom nhiệt hạch xuống thành phố Hi-rô-si-ma của Nhật Bản.

#1 Câu 2. Nội dung nào sau đây đúng về tình hình ở Việt Nam khi Nhật Bản đầu hàng quân Đồng minh?

- A. Các địa phương đều đã thực hiện khởi nghĩa từng phần.
- B. Lực lượng vũ trang của Việt Minh đã áp đảo quân của Nhật.
- C. Quân Pháp mất tinh thần, Chính phủ Trần Trọng Kim trở nên bất lực.
- D. Quân Nhật rệu rã, Chính phủ Trần Trọng Kim hoang mang, dao động.

#1 Câu 3. Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 8 (tháng 5-1941) chủ trương thành lập mặt trận nào dưới đây?

- A. Mặt trận Liên Việt.
- B. Mặt trận Đồng Minh.
- C. Mặt trận thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương.
- D. Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh.

#1 Câu 3. Đề tập trung vào nhiệm vụ giải phóng dân tộc, Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 5/1941) đề ra chủ trương

- A. thành lập Mặt trận Dân chủ Đông Dương.
- B. phát động cao trào kháng Nhật cứu nước.
- C. thành lập Liên minh nhân dân Việt-Miên-Lào.
- D. thành lập Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh.

#1 Câu 4. Trong khởi nghĩa từng phần (từ tháng 3 đến giữa tháng 8-1945), Nhân dân Việt Nam đã thực hiện phong trào nào sau đây?

- A. Phá kho thóc, giải quyết nạn đói.
- B. Chấn hưng nội hóa, bài trừ ngoại hóa.
- C. Chống độc quyền cảng Sài Gòn.
- D. Chống độc quyền xuất cảng lúa gạo.

#1 Câu 5. Hình thái khởi nghĩa đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa được xác định trong hội nghị nào dưới đây?

- A. Hội nghị thành lập Đảng (đầu 1930).
- B. Hội nghị Trung ương Đảng lần 8 (5-1941).
- C. Hội nghị Trung ương Đảng lần 6 (11-1939).
- D. Hội nghị toàn quốc của Đảng ở Tân Trào (14 và 15-8-1945).

#1 Câu 6. Bốn tỉnh giành được chính quyền sớm nhất cả nước trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 là

- A. Bắc Ninh, Hải Dương, Hà Tĩnh, Quảng Nam.
- B. Hải Dương, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Nam.
- C. Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Quảng Nam.
- D. Hà Nam, Hải Dương, Hưng Yên, Quảng Nam.

#1 Câu 6. Một trong những địa phương giành được chính quyền sớm nhất trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 là

- A. Thanh Hóa.
- B. Quảng Nam.
- C. Hưng Yên.
- D. Cao Bằng.

#1 Câu 7. Một trong những địa phương giành chính quyền sau cùng trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 là

- A. Cần Thơ.
- B. Hà Tiên.
- C. Móng Cái.
- D. Lai Châu.

#1 Câu 8. Từ ngày 19 đến ngày 25-8-1945, khởi nghĩa lần lượt thắng lợi ở những địa phương nào sau đây?

- A. Hà Nội, Huế, Sài Gòn.
- B. Huế, Sài Gòn, Hà Nội.
- C. Huế, Hà Nội, Sài Gòn.
- D. Sài Gòn, Huế, Hà Nội.

#1 Câu 9. Ngày 13/8/1945, Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh đã thông qua quyết định nào dưới đây?

- A. Quyết định khởi nghĩa ở Hà Nội. B. Đã phát động cao trào kháng Nhật.
C. Phát lệnh Tổng khởi nghĩa cả nước. D. Thống nhất lực lượng vũ Việt Nam.

#1 Câu 10. Hội nghị toàn quốc của Đảng Cộng sản Đông Dương họp ở Tân Trào (14-15/8/1945) đã thông qua kế hoạch nào sau đây?

- A. Thống nhất các lực lượng vũ trang. B. Quyết định khởi nghĩa ở Hà Nội.
C. Lãnh đạo toàn dân Tổng khởi nghĩa. D. Giải phóng dân tộc trong năm 1945.

#1 Câu 11. Trong cuộc Cách mạng tháng Tám (1945) nhân dân Việt Nam đã giành lại chính quyền từ trong tay kẻ thù nào?

- A. Nhật. B. Anh. C. Pháp. D. Mỹ.

#1 Câu 12. Sự kiện nào sau đây đánh dấu nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa được thành lập?

- A. Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn độc lập (2/9/1945).
B. Đại hội quốc dân họp ở Tân Trào (8/1945).
C. Hội nghị đại biểu toàn quốc của Đảng (8/1945)
D. Tiến hành Tổng tuyển cử bầu Quốc hội (1/1946).

#1 Câu 13. Theo những quy định tại hội nghị Pots-dam, việc giải giáp quân Nhật ở Đông Dương được giao cho

- A. Anh. B. Pháp. C. Đức. D. Mỹ.

#1 Câu 14. Trước khi Cách mạng tháng Tám nổ ra, lực lượng thân Nhật nào sau đây tồn tại ở Việt Nam?

- A. Bọn Việt Quốc và Việt Cách. B. Chính phủ kháng chiến Fulro.
C. Chính phủ Trần Trọng Kim. D. Nhà nước Tin Lành Đê-ga.

#1 Câu 15. Tổ chức cách mạng nào sau đây đã lãnh đạo nhân dân ta tiến hành cuộc Cách mạng tháng Tám giành được thắng lợi?

- A. Đảng Cộng sản Đông Dương. B. Đảng Cộng sản Việt Nam.
C. Đảng Lao động Việt Nam. D. Việt Nam Quốc dân đảng.

#1 Câu 16. Trước khi Tổng khởi nghĩa tháng Tám (1945) nổ ra, Đảng Cộng sản Đông Dương đã xây dựng được căn cứ địa cách mạng nào sau đây?

- A. Việt Bắc. B. Đông Bắc. C. Tây Bắc. D. Nam Bộ.

#2 Câu 17. Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 5 - 1941) chủ trương hoàn thành cuộc cách mạng nào?

- A. Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. B. Cách mạng tư sản dân quyền.
C. Cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới. D. Cách mạng giải phóng dân tộc.

#2 Câu 18. Với chủ trương giương cao ngọn cờ dân tộc, tạm gác việc thực hiện nhiệm vụ cách mạng ruộng đất trong giai đoạn 1939 - 1945, Đảng Cộng sản Đông Dương đã

- A. đáp ứng đúng nguyện vọng số một của giai cấp nông dân Việt Nam.
B. thực hiện đúng chủ trương của Luận cương chính trị tháng 10 - 1930.
C. tập trung giải quyết những mâu thuẫn cơ bản của xã hội Việt Nam.
D. bắt đầu nhận ra khả năng chống đế quốc của trung và tiểu địa chủ.

#2 Câu 19. Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam thắng lợi từ nguyên nhân khách quan nào dưới đây?

- A. Hồng quân Liên Xô tiêu diệt đội quân Quan Đông của Nhật.
B. Nhật bị Mỹ ném hai quả bom nguyên tử xuống hai thành phố.
C. Quân Nhật và tay sai ở Đông Dương hoang mang, suy sụp.
D. Hồng quân Liên Xô và Đồng minh đánh thắng phát xít Đức, Nhật.

#2 Câu 20. Nguyên nhân cơ bản quyết định thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 là

- A. phát xít Đức, Nhật đầu hàng.
B. liên minh công-nông vững chắc.
C. truyền thống yêu nước, đoàn kết của nhân dân.
D. sự lãnh đạo tài tình của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh.

#2 Câu 21. Nội dung nào sau đây là điều kiện khách quan thuận lợi cho Cách mạng tháng Tám nổ ra?

- A. Chiến tranh thế giới thứ hai đã bùng nổ.
B. phát xít Đức đầu hàng quân Đồng minh.
C. Mỹ ném bom nguyên tử xuống Nhật Bản.

- D. Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện.
- #2 Câu 21.** Thời cơ khách quan thuận lợi của Cách mạng tháng Tám là sự kiện nào sau đây?
- A. Nhật đảo chính lật đổ Pháp trên toàn Đông Dương (9/3/1945).
 B. Mỹ ném hai quả bom nguyên tử xuống Nhật (6, 9/8/1945).
 C. Đức đầu hàng quân Đồng minh vô điều kiện (9/5/1945).
 D. Phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh vô điều kiện (15/8/1945).
- #2 Câu 22.** Thái độ và hành động của Pháp khi Nhật vượt biên giới Việt-Trung tiến vào miền Bắc Việt Nam?
- A. Thỏa hiệp với Nhật.
 B. Vừa chống Nhật, vừa đàn áp nhân dân ta.
 C. Phối hợp với nhân dân ta chống Nhật.
 D. Kiên quyết chống quân Nhật.
- #2 Câu 23.** Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến nạn đói cuối năm 1944 đầu năm 1945 ở Việt Nam là gì?
- A. Vụ mùa năm 1945 thất thu do thiên tai.
 B. Thực dân Pháp bắt dân ta bán thóc theo diện tích cày cấy.
 C. Lương thực từ miền Nam không thể vận chuyển ra miền Bắc.
 D. Phát xít Nhật bắt dân ta nhổ lúa, hoa màu để trồng đay, thầu dầu.
- #2 Câu 24.** Kẻ thù chính của nhân dân Việt Nam sau khi Nhật đảo chính Pháp (ngày 9 - 3 - 1945) là
- A. phát xít Nhật. B. đế quốc Pháp. C. đế quốc Pháp và tay sai. D. đế quốc Pháp - Nhật.
- #2 Câu 25.** Sự kiện nào dưới đây đã tạo nên cuộc khủng hoảng chính trị sâu sắc ở Đông Dương trong năm 1945?
- A. Nhật đảo chính Pháp. B. Nhật thất bại nặng nề.
 C. Phát xít Đức đầu hàng Đồng minh. D. Quân Pháp âm mưu phản công quân Nhật.
- #2 Câu 26.** Thời cơ “ngàn năm có một” để nhân dân Việt Nam tổng khởi nghĩa giành chính quyền năm 1945 kết thúc khi
- A. quân Đồng minh vào Đông Dương giải giáp quân đội Nhật.
 B. thực dân Pháp bắt đầu nổ súng xâm lược trở lại Việt Nam.
 C. Nhật cùng thực dân Anh chống phá chính quyền cách mạng.
 D. Nhật giao Đông Dương cho quân Trung Hoa Dân quốc.
- #2 Câu 27.** Vì sao ngày 13/8/1945, Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh phát lệnh tổng khởi nghĩa toàn quốc?
- A. Nhật đầu hàng Đồng minh. B. Pháp đầu hàng Nhật.
 C. Trần Trọng Kim hoang mang. D. Thời cơ cách mạng chín muồi.
- #2 Câu 28.** Một trong những nguyên nhân khách quan đưa đến thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 là
- A. sự đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau của nhân dân các nước Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai.
 B. thắng lợi của Hồng quân Liên Xô và quân Đồng minh trong cuộc chiến tranh chống chủ nghĩa phát xít.
 C. sự giúp đỡ, ủng hộ của nhân dân tiến bộ trên thế giới, trong đó có nhân dân Pháp.
 D. sự giúp đỡ của Hồng quân Liên Xô và quân Đồng minh đối với Việt Nam.
- #2 Câu 29.** Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 đã
- A. đưa Đảng Cộng sản Đông Dương từ một đảng bí mật trở thành đảng cầm quyền.
 B. chấm dứt vĩnh viễn chế độ quân chủ và sự bóc lột của giai cấp địa chủ.
 C. kết thúc ách cai trị của Pháp đối với các thuộc địa trên thế giới.
 D. xóa bỏ chế độ thống trị và bóc lột của giai cấp địa chủ phong kiến.
- #2 Câu 30.** Đại hội Quốc dân họp ở Tân Trào (từ ngày 16 - 17/8/1945) đã thể hiện
- A. ý chí thống nhất đoàn kết và nguyện vọng của toàn dân.
 B. cuộc Tổng khởi nghĩa đã diễn ra và thắng lợi nhanh chóng.
 C. chủ trương Tổng khởi nghĩa giành chính quyền của Đảng.
 D. quyết tâm phối hợp với phe Đồng minh để chống phát xít.
- #2 Câu 31.** Vì sao việc giành được chính quyền ở Hà Nội, Huế, Sài Gòn có tác động quan trọng đến thắng lợi của Cách mạng tháng Tám (1945)?
- A. Đây là nơi đặt cơ quan đầu não của địch. B. Những tỉnh này giàu có, nhiều tài nguyên.
 C. Lực lượng địch ở đây bố trí mỏng và yếu. D. Đã tiêu diệt hết lực lượng của quân Nhật.

- #2 Câu 32.** Trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945, thắng lợi ở Hà Nội, Huế, Sài Gòn có ý nghĩa
- Tổng khởi nghĩa giành chính quyền được thắng lợi trong cả nước.
 - ảnh hưởng lớn và quyết định đến các địa phương trong cả nước.
 - đó là các cuộc khởi nghĩa hình mẫu trong Cách mạng tháng Tám.
 - đánh dấu Cách mạng tháng Tám giành được thắng lợi hoàn toàn.
- #2 Câu 33.** Sự kiện nào dưới đây đánh dấu chế độ phong kiến ở Việt Nam đã sụp đổ hoàn toàn?
- Giành được chính quyền ở Hà Nội.
 - Vua Bảo Đại đã tuyên bố thoái vị.
 - Khởi nghĩa thắng lợi trong cả nước.
 - Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn Độc lập.
- #2 Câu 34.** Thắng lợi nào của nhân dân Việt Nam đã góp phần xóa bỏ chủ nghĩa phát xít trên thế giới?
- Cách mạng tháng Tám 1945.
 - Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký.
 - Hiệp định Pa-ri được ký kết.
 - Chính quyền Xô viết thành lập.
- #2 Câu 35.** Nguyên nhân nào sau đây là nhân tố quyết định dẫn tới thắng lợi của Tổng khởi nghĩa tháng Tám (1945)?
- Sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng.
 - Tinh thần đoàn kết quốc tế vô sản.
 - Nhật đầu hàng quân Đồng minh.
 - Thắng lợi của Hồng quân Liên Xô.
- #2 Câu 36.** Lực lượng nào sau đây đóng vai trò quyết định đến thắng lợi của Cách mạng tháng Tám (1945)?
- Vũ trang.
 - Chính trị.
 - Trí thức.
 - Nông dân.
- #2 Câu 37.** Lực lượng nào sau đây đóng vai trò xung kích, hỗ trợ cho lực lượng chính trị trong Cách mạng tháng Tám (1945) là
- Vũ trang.
 - Công nhân.
 - Trí thức.
 - Nông dân.
- #2 Câu 38.** Giai cấp đông đảo hăng hái nhất tham gia cuộc Cách mạng tháng Tám (1945) là
- Vũ trang.
 - Chính trị.
 - Trí thức.
 - Nông dân.
- #3 Câu 39.** Một trong những điểm giống nhau giữa Cách mạng tháng Tám (1945) ở Việt Nam và Cách mạng tháng Mười Nga (1917) là gì?
- Đưa nhân dân lao động làm chủ đất nước.
 - Đã góp phần đánh bại chủ nghĩa phát xít.
 - Đã mở ra thời kỳ hiện đại trong lịch sử.
 - Làm xoay chuyển lớn cục diện thế giới.
- #3 Câu 40.** Thắng lợi của nhân dân Việt Nam trong Cách mạng tháng Tám đã có tác động như thế nào đến phong trào cách mạng thế giới?
- Làm thất bại chiến lược toàn cầu của Mỹ.
 - Cổ vũ phong trào cách mạng trên thế giới.
 - Góp phần cho sự ra đời của hơn 100 nước.
 - Xây dựng vững chắc thành trì cách mạng.
- #3 Câu 41.** Một trong những nội dung thể hiện vai trò của Mặt trận Việt Minh đối với thắng lợi của Tổng khởi nghĩa tháng Tám (1945) là
- lực lượng quyết định.
 - lực lượng xung kích.
 - đoàn kết toàn dân tộc.
 - chính đảng lãnh đạo.
- #3 Câu 42.** Thời cơ của Tổng khởi nghĩa tháng Tám được xác định trong khoảng thời gian từ khi
- Nhật đảo chính Pháp đến trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương.
 - Mỹ tuyên chiến với Nhật đến trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương.
 - Nhật đảo chính Pháp đến trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương.
 - Nhật đầu hàng Đồng minh đến trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương.
- #3 Câu 42.** Thời cơ “ngàn năm có một” của Cách mạng tháng Tám năm 1945 tồn tại trong khoảng thời gian
- sau khi Nhật đầu hàng Đồng minh đến khi quân Đồng minh vào Đông Dương.
 - khi Nhật đầu hàng Đồng minh đến trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương.
 - sau khi Nhật đầu hàng Đồng minh đến trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương.
 - trước khi Nhật đầu hàng Đồng minh đến sau khi quân Đồng minh vào Đông Dương.
- #3 Câu 43.** Hành động thể hiện sự nhạy bén, kịp thời của Đảng Cộng sản Đông Dương trước những chuyển biến của tình hình thế giới vào đầu tháng 8/1945 là
- thành lập Ủy ban dân tộc giải phóng Việt Nam.
 - triệu tập Hội nghị toàn quốc của Đảng Tân Trào.
 - đã gấp rút thành lập 19 ban xung phong Nam tiến.
 - lập Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc, ra quân lệnh số 1.

#4 Câu 44. Một trong bài học kinh nghiệm quan trọng của Cách mạng tháng Tám năm 1945 còn nguyên vẹn giá trị đến ngày nay là

- A. tranh thủ sự ủng hộ về chính trị, giúp đỡ về kinh tế của các nước trong phe xã hội chủ nghĩa.
- B. phát huy nội lực trong nước, đồng thời tận dụng những điều kiện thuận lợi từ bên ngoài.
- C. xây dựng nhà nước pháp quyền của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.
- D. chú trọng và tranh thủ sự ủng hộ rộng rãi của dư luận thế giới.

#4 Câu 45. Nội dung nào sau đây là bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo Tổng khởi giành chính quyền năm 1945 của Đảng Cộng sản Đông Dương?

- A. Phải xây dựng được khối liên minh công - nông, xây dựng đoàn kết quốc tế.
- B. Tổ chức, lãnh đạo quần chúng đấu tranh công khai và hợp pháp, nửa hợp pháp.
- C. Phải chú ý xây dựng lực lượng vũ trang hùng mạnh để quyết định chiến trường.
- D. Khởi nghĩa từng phần, giành chính quyền từng bộ phận, chớp thời cơ khởi nghĩa.

#4 Câu 46. Bài học kinh nghiệm quan trọng từ sự chỉ đạo của Đảng góp phần thắng lợi trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 là gì?

- A. Phân hóa và cô lập cao độ kẻ thù.
- B. Tập hợp, tổ chức các lực lượng yêu nước rộng rãi.
- C. Nắm bắt tình hình thế giới đề ra chủ trương phù hợp.
- D. Kết hợp đấu tranh chính trị với vũ trang, chớp thời cơ giành chính quyền.

#4 Câu 47. Bài học kinh nghiệm nào sau đây được Đảng Cộng sản Đông Dương rút ra về tập hợp, tổ chức lực lượng, phân hóa và cô lập kẻ thù trong Cách mạng tháng Tám năm 1945?

- A. Thành lập mặt trận thống nhất rộng rãi trên cơ sở liên minh công - nông.
- B. Giải quyết tốt những yêu cầu và nguyện vọng trước mắt của quần chúng.
- C. Tập trung tất cả các lực lượng để tấn công nhiều kẻ thù cùng một lúc.
- D. Triệt để tận dụng những điều kiện khách quan và chủ quan thuận lợi.

#4 Câu 48. Một trong những bài học được rút ra từ Cách mạng tháng Tám năm 1945 có ý nghĩa quan trọng trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước hiện nay là

- A. tận dụng, phát huy truyền thống đoàn kết của nhân dân ba nước Đông Dương.
- B. kết hợp xây dựng lực lượng vũ trang với sức mạnh của lực lượng quốc tế.
- C. cần dự đoán chính xác và nhanh chóng nắm bắt thời cơ để giành thắng lợi.
- D. linh hoạt, quyết đoán trong việc kết hợp các hình thức đấu tranh ngoại giao.

#4 Câu 49. Nhận định “Cách mạng tháng Tám là ăn may, là lấp lỗ trống quyền lực”. Đúng hay sai? Vì sao?

- A. Đúng, vì khi đó trên đất nước chưa hề có một chính quyền nào hợp pháp.
- B. Đúng, vì quân Nhật đã đầu hàng, quân Đồng Minh chưa vào Đông Dương.
- C. Sai, vì Đảng, nhân dân đã có sự chuẩn bị tốt, chu đáo suốt mười lăm năm.
- D. Sai, vì Cách mạng tháng Tám đã nhận được sự hỗ trợ của phe Đồng minh.

#4 Câu 50. Nhận định nào sau đây đúng về vai trò của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với thắng lợi của Cách mạng tháng Tám 1945?

- A. Trực tiếp cùng với Đảng lãnh đạo cuộc Cách mạng tháng Tám thắng lợi.
- B. Liên hệ với Trung Quốc, Liên Xô để tranh thủ sự ủng hộ cho cách mạng.
- C. Lập và thông qua danh sách chính phủ lâm thời của nước Việt Nam mới.
- D. Trực tiếp lãnh đạo lực lượng vũ trang đánh chiếm cơ quan đầu não kẻ thù.

BÀI 7: CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1945 - 1954)

#1 Câu 1. Một trong những nội dung của tình hình thế giới khi cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954) của nhân dân Việt Nam nổ ra là

- A. hệ thống xã hội chủ nghĩa đang hình thành.
- B. cách mạng Cuba đã giành được thắng lợi.
- C. xu thế hòa hoãn Đông - Tây đã xuất hiện.
- D. chiến lược toàn cầu của Mỹ đang thất bại.

#1 Câu 2. Một trong những nội dung của tình hình Việt Nam khi cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954) nổ ra là

- A. nhân dân đã giành quyền làm chủ đất nước.
 B. nạn đói chưa được đẩy lùi gây khó khăn lớn.
 C. phải đối phó với cả Tưởng, Anh, Mỹ, Pháp.
 D. Mỹ thiết lập quan hệ ngoại giao với Việt Nam.
- #1 Câu 3.** Một trong những bối cảnh lịch sử của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp là
 A. quan hệ giữa hệ thống tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa ngày càng hoà dịu và chuyển sang hợp tác.
 B. phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa, phụ thuộc phát triển mạnh mẽ.
 C. trên thế giới, Trật tự thế giới hai cực I-an-ta nhanh chóng xói mòn.
 D. nước Pháp ngày càng củng cố thành công địa vị cường quốc toàn cầu.
- #1 Câu 4.** Tháng 1-1946 đã diễn ra sự kiện lịch sử gì dưới đây của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà?
 A. Thông qua bản Hiến pháp đầu tiên. B. Tổng tuyển cử bầu Quốc hội khoá I.
 C. Việt Nam và Pháp kí Hiệp định Sơ bộ. D. Quốc hội đồng ý lưu hành đồng tiền Việt Nam.
- #1 Câu 5.** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, quân đội Đồng minh nào vào Việt Nam để làm nhiệm vụ giải giáp quân Nhật?
 A. Quân Anh và Mỹ. B. Quân Anh và Pháp.
 C. Quân Anh và Trung Hoa Dân Quốc. D. Quân Mỹ và Trung Hoa Dân Quốc.
- #1 Câu 5.** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, lực lượng Đồng minh nào vào Việt Nam giải giáp quân đội Nhật ở phía Nam vĩ tuyến 16?
 A. Quân Pháp. B. Quân Anh. C. Quân Mỹ. D. Quân Trung Hoa Dân quốc.
- #1 Câu 6.** Lực lượng nào dưới đây đã dọn đường tiếp tay cho thực dân Pháp quay trở lại xâm lược nước ta?
 A. Đế quốc Mỹ. B. Phát xít Nhật. C. Thực dân Anh. D. Quân Trung Hoa Dân quốc.
- #1 Câu 7.** Ngày 23-9-1945 đã diễn ra sự kiện lịch sử gì dưới đây?
 A. Pháp mở rộng đánh chiếm các tỉnh Nam kỳ.
 B. Pháp chính thức xâm lược Việt Nam lần thứ hai.
 C. Pháp đánh chiếm một số vị trí quan trọng ở Nam bộ.
 D. Pháp tấn công đoàn mít tinh mừng ngày Độc lập ở Sài Gòn.
- #1 Câu 8.** Hiệp ước Hoa-Pháp (28-2-1946) được kí kết buộc Việt Nam phải lựa chọn
 A. Đánh Pháp. B. Hòa với Pháp.
 C. Đánh Trung Hoa Dân quốc. D. Hòa Trung Hoa Dân quốc.
- #1 Câu 9.** Đường lối kháng chiến của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp là
 A. tranh thủ sự ủng hộ của nhân loại tiến bộ.
 B. trường kì kháng chiến nhất định thắng lợi.
 C. tự lực, toàn dân, toàn diện, lâu dài, từng bước tranh thủ sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế.
 D. toàn dân, toàn diện, trường kì, tự lực cánh sinh và tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế.
- #1 Câu 9.** Một trong những nội dung của đường lối kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954) là
 A. đoàn kết kháng chiến. B. vườn không nhà trống.
 C. toàn dân kháng chiến. D. đánh nhanh thắng nhanh.
- #1 Câu 10.** Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương năm 1951 đã quyết định
 A. đưa Đảng ra hoạt động công khai với tên gọi Đảng Lao động Việt Nam.
 B. đưa Đảng ra hoạt động công khai với tên gọi Đảng Cộng sản Việt Nam.
 C. mở cuộc Tiến công chiến lược Đông - Xuân 1952-1953.
 D. thành lập Liên minh nhân dân Việt – Xiêm – Lào.
- #1 Câu 11.** Để mở đầu cho cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam lần thứ hai ngày 23/9/1945, Pháp đã tấn công
 A. trụ sở Ủy ban hành chính Nam Bộ. B. cơ quan Trung ương cục miền Nam.
 C. căn cứ Củ Chi và địa đạo Vĩnh Mốc. D. cửa biển Thuận An và kinh đô Huế.
- #1 Câu 12.** Khi Pháp xâm lược Nam Bộ năm 1945, Đảng và Chính phủ Việt Nam đã có hành động nào sau đây?
 A. Đã tiến hành đàm phán khẩn cấp với Pháp.
 B. Tố cáo hành vi của Pháp đến Liên hợp quốc.
 C. Đưa toàn bộ quân đội vào Nam chiến đấu.

- D. Huy động cả nước để chi viện cho Nam Bộ.
- #1 Câu 13.** Đây là một trong những thắng lợi mà nhân dân Việt Nam đã giành được trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954)?
- A. Chiến thắng An Lão. C. Chiến thắng Cửa Việt.
B. Chiến thắng Việt Bắc. D. Chiến thắng Vạn Tường.
- #1 Câu 14.** Hoàn cảnh ra đời của kế hoạch quân sự Nava (1953) là
- A. Việt Nam đang gặp nhiều khó khăn. B. cuộc chiến tranh Triều Tiên bùng nổ
C. quân Pháp thiệt hại hết sức nặng nề. D. Mỹ ép Pháp kết thúc nhanh chiến tranh.
- #1 Câu 15.** Tháng 11-1953, khi phát hiện bộ đội Việt Nam tiến lên Tây Bắc, Nava đã điều quân chiếm giữ
- A. Bắc Tây Nguyên. B. Đông Nam Bộ.
C. Điện Biên Phủ. D. Tây Trường Sơn.
- #1 Câu 16.** Một trong những mục tiêu của Việt Nam khi mở chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) là
- A. tiêu diệt sinh lực địch. B. kết thúc chiến tranh.
C. mở rộng căn cứ địa. D. liên lạc với bên ngoài.
- #1 Câu 17.** Chiến dịch tấn công tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ diễn ra trong bao nhiêu đợt?
- A. 2. B. 3. C. 4. D. 5.
- #1 Câu 18.** Một trong những mục đích của Pháp khi đưa quân tấn công lên Việt Bắc (1947) là
- A. kết thúc chiến tranh trong danh dự. B. đưa được tù binh Pháp trở về nước.
C. tiêu diệt cơ quan đầu não kháng chiến. D. thành lập Liên bang Đông Dương.
- #1 Câu 19.** Những chiến dịch lớn trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp từ năm 1947 đến năm 1954 lần lượt là
- A. chiến dịch Việt Bắc, chiến dịch Hạ Lào, chiến dịch Điện Biên Phủ.
B. chiến dịch Việt Bắc, chiến dịch Biên giới, chiến dịch Điện Biên Phủ.
C. chiến dịch Biên giới, chiến dịch Đường 9, chiến dịch Điện Biên Phủ.
D. chiến dịch Việt Bắc, chiến dịch Tây Nguyên, chiến dịch Điện Biên Phủ.
- #2 Câu 20.** Một trong những khó khăn thử thách mà cách mạng Việt Nam phải đương đầu sau thắng lợi của Cách mạng tháng Tám (1945) là
- A. các nước đế quốc bao vây, cấm vận kinh tế.
B. những hậu quả nặng nề của chiến tranh để lại
C. quân đội các nước Đồng minh lũ lượt kéo vào.
D. quân Tưởng hỗ trợ cho Pháp đánh Nam Bộ.
- #2 Câu 21.** Những yếu tố nào sau đây có tác động to lớn đến tình hình Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp?
- A. Sự thiết lập của trật tự thế giới đa cực, sự chi phối của Mỹ.
B. Sự tồn tại của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta, Chiến tranh lạnh.
C. Tình trạng chạy đua vũ trang giữa các nước, trật tự đơn cực.
D. Sự thiết lập Trật tự Véc-xai - Oa-sinh-ton, Chiến tranh lạnh.
- #2 Câu 22.** Mục đích của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa kí với Pháp bản Tạm ước ngày 14 – 9- 1946 là
- A. loại trừ một vạn quân Anh ra khỏi miền Nam.
B. tỏ thiện chí của ta và kéo dài thời gian để xây dựng lực lượng.
C. tạo không khí hòa dịu để tiếp tục đàm phán tại Phôngtennoblô.
D. đuổi 20 vạn quân Trung Hoa Dân quốc ra khỏi miền Nam.
- #2 Câu 23.** Thuận lợi cơ bản của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa sau tháng Tám-1945 ở nước ta là:
- A. Nhân dân sẵn sàng bảo vệ thành quả cách mạng.
B. Hệ thống xã hội chủ nghĩa hình thành và phát triển.
C. Phong trào giải phóng dân tộc đang dâng cao ở các nước thuộc địa phụ thuộc.
D. Nhân dân ta giành chính quyền, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, Bác Hồ.
- #2 Câu 24.** Hai nhiệm vụ chiến lược của Đảng để giữ vững thành quả cách mạng 1945 là gì?
- A. Thực hiện nền giáo dục mới và giải quyết nạn đói.
B. Thành lập chính phủ chính thức và thông qua hiến pháp mới.

- C. Quyết tâm kháng chiến chống Pháp xâm lược và trừng trị bọn nội phản.
D. Củng cố, bảo vệ chính quyền cách mạng và ra sức xây dựng chế độ mới.

#2 Câu 25. Khó khăn lớn nhất mà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa phải đối mặt sau Cách mạng tháng Tám 1945 là gì?

- A. Ngoại xâm và nội phản. B. Hơn 90% dân số mù chữ.
C. Ngân quỹ nhà nước trống rỗng D. Nạn đói đe dọa nghiêm trọng cuộc sống của nhân dân ta.

#2 Câu 26. Sự kiện chủ yếu nào dưới đây diễn ra trong năm 1946 đã đánh dấu củng cố nền móng cho chế độ mới?

- A. Thành lập quân đội Quốc gia. B. Bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp.
C. Thành lập Ủy ban hành chính các cấp. D. Tổng tuyển cử bầu Quốc hội trong cả nước.

#2 Câu 27. Nhiệm vụ cơ bản mà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa cần thực hiện sau Cách mạng tháng Tám là gì?

- A. Giải quyết nạn đói. B. Giải quyết nạn đói.
C. Giải quyết khó khăn về tài chính. D. Xây dựng chính quyền cách mạng.

#2 Câu 28. Việc giải quyết thành công nạn đói, nạn đói và khó khăn về tài chính sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam có ý nghĩa gì?

- A. Đánh dấu hoàn thành nhiệm vụ đánh đổ chế độ phong kiến.
B. Tạo cơ sở để các nước xã hội chủ nghĩa công nhận Việt Nam.
C. Tạo cơ sở thực lực để ký Hiệp định Sơ bộ với Pháp.
D. Góp phần tạo ra sức mạnh để bảo vệ chế độ mới.

#2 Câu 29. Âm mưu chủ yếu của các thế lực phản động trong và ngoài nước đối với Việt Nam sau cách mạng tháng Tám năm 1945 là gì?

- A. bảo vệ chính quyền Trần Trọng Kim ở Việt Nam.
B. đưa thực dân Pháp trở lại Việt Nam.
C. mở đường cho đế quốc Mỹ xâm lược Việt Nam.
D. Chống phá chính quyền cách mạng Việt Nam.

#2 Câu 30. Thực dân Pháp ký với Chính phủ Trung Hoa Dân quốc Hiệp ước Hoa - Pháp (tháng 2 - 1946) để thực hiện âm mưu gì?

- A. Phối hợp với quân Trung Hoa Dân quốc giải giáp quân Nhật.
B. Phối hợp với quân Trung Hoa Dân quốc xâm lược Việt Nam lần thứ hai.
C. Ra miền Bắc Việt Nam chia sẻ quyền lợi với quân Trung Hoa Dân quốc.
D. Đưa quân ra miền Bắc để hoàn thành việc xâm lược Việt Nam.

#2 Câu 31. Ngày 6-3-1946, Hiệp định Sơ bộ được kí kết giữa đại diện Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa với đại diện Chính phủ Pháp khi

- A. Trung Hoa Dân quốc không đồng ý cho quân Pháp ra miền Bắc Việt Nam.
B. Pháp và Trung Hoa Dân quốc đã kí bản Hiệp ước Hoa-Pháp.
C. Chính phủ Pháp có thiện chí giữ gìn nền hòa bình ở Đông Dương
D. quân dân Việt Nam vẫn đang phát triển thế chủ động tiến công.

#2 Câu 32. Trong bối cảnh Hiệp ước Hoa - Pháp được ký kết (tháng 2 - 1946), Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thực hiện chủ trương gì?

- A. Hòa với thực dân Pháp để đánh quân Trung Hoa Dân quốc.
B. Hòa hoãn và nhân nhượng có nguyên tắc với thực dân Pháp.
C. Phát động toàn quốc kháng chiến chống thực dân Pháp.
D. Chiến đấu chống thực dân Pháp và quân Trung Hoa Dân quốc.

#2 Câu 33. Đảng và chính phủ đã thực hiện chính sách đối ngoại mềm dẻo sau cách mạng tháng Tám vì lí do nào dưới đây?

- A. Kẻ thù còn mạnh, chống phá chính quyền cách mạng.
B. Pháp được sự giúp đỡ và hậu thuẫn của quân Anh.
C. Chính quyền còn non trẻ, không thể đối phó với nhiều kẻ thù.
D. Trung Hoa Dân quốc dùng tay sai để chống phá cách mạng.

#2 Câu 34. Sự kiện nào dưới đây đã buộc chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa chuyển từ đánh Pháp sang hòa hoãn nhân nhượng với Pháp?

- A. Vì Pháp được Anh hậu thuẫn.
- B. Vì Pháp được bọn phản động tay sai giúp đỡ.
- C. Vì ta tránh tình trạng một lúc đối phó với nhiều kẻ thù.
- D. Vì Pháp và Trung Hoa Dân quốc kí Hiệp ước Hoa-Pháp.

#2 Câu 35. Đoạn trích “Bất kì đàn ông, đàn bà, bất kì người già, người trẻ, không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc” đề cập đến nội dung nào trong đường lối kháng chiến chống Pháp của Đảng?

- A. Kháng chiến toàn diện.
- B. Kháng chiến toàn dân.
- C. Kháng chiến lâu dài.
- D. Tự lực cánh sinh.

#2 Câu 36. Đường lối kháng chiến toàn diện của ta diễn ra trên các mặt trận quân sự, chính trị, kinh tế, ngoại giao, trong đó quan trọng nhất là mặt trận

- A. quân sự.
- B. chính trị.
- C. kinh tế.
- D. ngoại giao.

#2 Câu 37. Tài liệu nào dưới đây lần đầu tiên khẳng định sự nhân nhượng của nhân dân Việt Nam đối với thực dân Pháp xâm lược đã đến giới hạn cuối cùng?

- A. “Kháng chiến nhất định thắng lợi” của Tổng Bí thư Trường Chinh.
- B. “Tuyên ngôn Độc lập” của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.
- C. “Toàn dân kháng chiến” của BTV Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương.
- D. “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

#2 Câu 38. Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh quyết định phát động cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược (19/12/1946) là do

- A. Việt Nam đã tranh thủ được sự ủng hộ của Liên Xô và một số nước khác.
- B. quá trình chuẩn bị lực lượng của Việt Nam cho cuộc kháng chiến đã hoàn tất.
- C. Pháp ráo riết chuẩn bị lực lượng để tiến hành xâm lược Việt Nam.
- D. Việt Nam không thể tiếp tục sử dụng biện pháp hòa bình với Pháp được nữa.

#2 Câu 39. Nguyên nhân chủ yếu để Đảng và chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa chủ trương thực hiện đường lối đánh lâu dài trong cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946-1954) là

- A. Do sự chênh lệch lớn về tương quan lực lượng giữa Việt Nam và Pháp
- B. Để khoét sâu những mâu thuẫn trong kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh của Pháp
- C. Để tranh thủ thời gian để củng cố, phát triển lực lượng
- D. Để huy động toàn dân tham gia kháng chiến

#2 Câu 40. Chiến dịch Việt Bắc thu – đông năm 1947 thắng lợi đã

- A. xoay đổi toàn bộ cục diện của cuộc kháng chiến chống Pháp.
- B. tiêu diệt toàn bộ lực lượng quân Pháp tấn công lên Việt Bắc.
- C. đẩy quân Pháp ở Đông Dương vào thế bị động trên những chiến trường chính.
- D. làm phá sản hoàn toàn kế hoạch “đánh nhanh, thắng nhanh” của thực dân Pháp.

#2 Câu 40. Ý nghĩa quan trọng nhất của chiến thắng Việt Bắc thu - đông năm 1947 là

- A. chứng tỏ sự trưởng thành vượt bậc của quân đội ta.
- B. cuộc phản công lớn đầu tiên của quân dân ta đã giành thắng lợi.
- C. chứng tỏ khả năng quân dân ta có thể đẩy lùi những cuộc tấn công của Pháp.
- D. buộc Pháp phải chuyển từ “đánh nhanh thắng nhanh” sang đánh lâu dài với ta.

#2 Câu 40. Âm mưu đánh nhanh thắng nhanh của Pháp bị thất bại hoàn toàn bởi chiến thắng nào của ta?

- A. Chiến dịch Việt Bắc thu- đông năm 1947.
- B. Chiến dịch Biên giới thu- đông năm 1950.
- C. Chiến cuộc Đông- Xuân 1953-1954.
- D. Chiến dịch Điện Biên Phủ 1954.

#2 Câu 40. Thắng lợi nào của quân và dân Việt Nam đã đánh bại chiến thuật đánh nhanh thắng nhanh của Pháp, buộc chúng phải chuyển sang đánh lâu dài?

- A. Tầm Vu (1948).
- B. Biên Giới (1950).

C. Việt Bắc (1947).

D. Hòa Bình (1951)

#2 Câu 41. Quân dân Việt Nam đã giành quyền chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ sau thắng lợi của chiến dịch nào sau đây?

A. Tầm Vu (1948).

B. Biên Giới (1950).

C. Việt Bắc (1947).

D. Hòa Bình (1951)

#2 Câu 41. Ý nghĩa lớn nhất của chiến thắng Biên Giới thu- đông năm 1950 là

A. chứng tỏ quân đội ta đã trưởng thành.

B. là chiến dịch tiến công lớn đầu tiên của ta giành thắng lợi.

C. chứng minh sự vững chắc của căn cứ địa Việt Bắc.

D. ta giành quyền chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ.

#2 Câu 42. Trong chiến dịch Biên giới thu- đông 1950 trận đánh nào ác liệt và có ý nghĩa nhất?

A. Trận đánh Đồng Khê.

B. Trận đánh Thất Khê.

C. Phục kích đánh địch trên đường số 4.

D. Phục kích địch từ Cao Bằng rút chạy.

#2 Câu 43. Chiến dịch tiến công lớn đầu tiên của bộ đội chủ lực Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp(1945-1954) là chiến dịch nào?

A. Chiến dịch Thượng Lào năm 1954.

B. Chiến dịch Việt Bắc thu-đông năm 1947.

C. Chiến dịch Biên giới thu- đông 1950.

D. Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954.

#2 Câu 43. Chiến dịch nào sau đây được mở nhằm khai thông biên giới Việt – Trung?

A. Chiến dịch Việt Bắc thu – đông năm 1947.

B. Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954.

C. Chiến dịch Biên giới thu – đông năm 1950.

D. Chiến dịch Hoàng Hoa Thám năm 1951.

#2 Câu 44. Sự kiện nào sau đây gắn liền với việc xây dựng khối đoàn kết dân tộc trong kháng chiến chống Pháp?

A. Mặt trận Việt Minh và Hội Liên Việt thống nhất thành Mặt trận Liên Việt.

B. Mặt trận Liên Việt và Mặt trận Việt Minh hợp nhất thành Hội Liên Việt.

C. Hội Liên Việt và Mặt trận Việt Minh thống nhất thành Mặt trận Việt Minh.

D. Hội Liên Việt và Mặt trận Liên Việt thống nhất thành Mặt trận Việt Minh.

#2 Câu 45. Sự kiện nào sau đây trong kháng chiến chống Pháp cho thấy mối quan hệ đoàn kết chiến đấu của Việt Nam – Lào – Cam-pu-chia được củng cố và tăng cường?

A. Liên minh kinh tế - văn hoá Việt – Lào – Cam-pu-chia ra đời.

B. Liên minh ngoại giao Việt – Lào – Cam-pu-chia ra đời.

C. Liên minh nhân dân Việt – Xiêm – Lào được thành lập.

D. Liên minh nhân dân Việt – Miên – Lào được thành lập.

#2 Câu 46. Một trong những nội dung của phương hướng tiến công chiến lược trong Đông Xuân 1953 - 1954 buộc Pháp phải

A, tập trung lực lượng.

B. phân tán lực lượng.

C. chiếm đất giành dân.

D. đánh nhanh rút gọn.

#2 Câu 47. Yếu tố cơ bản nào sau đây đã đưa cách mạng Việt Nam vượt qua khó khăn sau Cách mạng tháng Tám 1945?

A. Tinh thần đoàn kết toàn dân.

B. Sự ủng hộ của bạn bè quốc tế.

C. Sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng.

D. Truyền thống yêu nước của dân tộc.

#2 Câu 47. Một trong những nguyên nhân chủ quan dẫn đến thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954) là

A. sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng.

B. viện trợ to lớn của Trung Quốc.

C. ba nước Đông Dương đoàn kết.

D. phong trào phản đối chiến tranh.

#2 Câu 48. Một trong những nguyên nhân bùng nổ của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (12-1946) là do

- A. Pháp bội ước, buộc Việt Nam đầu hàng.
- B. nhân dân Việt Nam quyết tâm chiến đấu.
- C. Việt Nam có được giúp đỡ của Liên Xô
- D. Pháp không chấp nhận ký hiệp định mới.

#2 Câu 49. Một trong những cơ sở để Đảng Cộng sản Đông Dương đề ra đường lối kháng chiến toàn dân là do

- A. Pháp đã suy yếu, tổn thất.
- B. truyền thống của dân tộc.
- C. Mỹ đã hỗ trợ cho Pháp.
- D. tình hình thế giới yêu cầu.

#2 Câu 50. Pháp đề ra kế hoạch Nava (1953) với mục đích chính là

- A. kết thúc chiến tranh trong danh dự.
- B. đưa được tù binh Pháp trở về nước,
- C. tiêu diệt hoàn toàn bộ đội Việt Nam.
- D. thành lập Liên bang Đông Dương.

#2 Câu 51. Tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ có hạn chế nào sau đây?

- A. Chỉ có thể tiếp tế bằng đường không.
- B. Quá đông quân trên một địa bàn nhỏ.
- C. Các cứ điểm không bố trí vững chắc.
- D. Hỏa lực chi viện của Pháp rất yếu.

#2 Câu 52. Vì sao các tướng lĩnh Pháp, Mỹ nói “Điện Biên Phủ là bất khả xâm phạm”?

- A. Đây là một căn cứ quân sự lớn nhất ở châu Á.
- B. Có lực lượng đặc nhiệm Mỹ đóng chốt, chi viện.
- C. Quân đông, vũ khí hiện đại, cứ điểm kiên cố.
- D. Mỹ sẵn sàng dùng bom nguyên tử hỗ trợ Pháp.

#2 Câu 53. Hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam giai đoạn 1945 - 1954 là

- A. kháng chiến và kiến quốc.
- C. chiến đấu và sản xuất.
- B. kháng chiến và lao động.
- D. kháng chiến và cải cách.

#2 Câu 53. Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp gắn liền với đường lối

- A. đánh nhanh, thắng nhanh.
- B. đánh chắc, tiến chắc.
- C. vừa kháng chiến vừa kiến quốc.
- D. kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh ngoại giao.

#2 Câu 54. Âm mưu chính của Pháp - Mỹ khi xây dựng tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ là nhằm

- A. thu hút và tiêu diệt bộ đội chủ lực Việt Nam.
- B. bảo vệ vùng Tây Bắc, khóa chặt biên giới.
- C. giành lại thế chủ động trên chiến trường.
- D. ngăn chặn sự liên lạc giữa Việt Nam và Lào.

#2 Câu 55. Thắng lợi của cuộc Tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 - 1954 đã

- A. khiến toàn bộ quân Pháp ở Đông Dương phải đầu hàng.
- B. bước đầu làm phá sản kế hoạch Na-va của quân Pháp.
- C. tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc đàm phán tại Hội nghị Pa-ri.
- D. giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp.

#2 Câu 56. Một trong những lí do khiến thực dân Pháp có thể duy trì và kéo dài cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam là

- A. nhận được sự viện trợ của các nước Đông Âu và các thuộc địa của Pháp.
- B. có sự ủng hộ rộng rãi của mọi tầng lớp nhân dân Pháp.
- C. nhận được sự ủng hộ và viện trợ của Mỹ.
- D. sự rút lui của quân đội Đồng minh.

#2 Câu 57. Một trong những nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) là

- A. vai trò to lớn của hậu phương miền Bắc.
- B. sự giúp đỡ, ủng hộ to lớn của nhân dân các nước Đông Nam Á.
- C. sự đoàn kết chiến đấu của liên minh nhân dân ba nước Đông Dương.
- D. sự kết hợp cách mạng xã hội chủ nghĩa và cách mạng giai cấp dân tộc.

#2 Câu 58. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi đã góp phần

- A. làm tan rã hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân cũ.
- B. làm tan rã hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân mới.

C. đưa chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống trên thế giới.

D. đưa đến sự sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta.

#2 Câu 59. Nội dung nào sau đây là ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp?

A. Cổ vũ công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở châu Phi.

B. Cổ vũ mạnh mẽ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

C. Giáng đòn nặng nề vào sự phát triển của chủ nghĩa tư bản.

D. Đưa đến sự ra đời của hàng loạt các nước xã hội chủ nghĩa.

#3 Câu 60. Việc đàm phán và ký kết Hiệp định Sơ bộ giữa đại diện Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa với đại diện Chính phủ Pháp (6 - 3 - 1946) có tác dụng như thế nào?

A. Chuyển quan hệ giữa Việt Nam và Pháp từ đối đầu sang đối thoại.

B. Tạo thời gian hòa bình để Việt Nam tổ chức bầu cử Quốc hội.

C. Giúp Việt Nam ngăn chặn được mọi nguy cơ xung đột với Pháp.

D. Thể hiện thiện chí hòa bình của hai chính phủ Việt Nam và Pháp.

#3 Câu 61. Phương châm nào sau đây của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp có thể tiếp tục vận dụng hiệu quả trong công cuộc xây dựng đất nước hiện nay?

A. Vừa kháng chiến, vừa kiến quốc. B. Tránh chỗ mạnh, đánh chỗ yếu.

C. Đánh chắc, tiến chắc về quân sự. D. Tự lực cánh sinh và tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế.

#3 Câu 62. Chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950 có điểm gì khác so với chiến dịch Việt Bắc thu - đông năm 1947?

A. Là chiến dịch có quy mô lớn đầu tiên do quân đội ta chủ động mở.

B. Là chiến dịch có sự phối hợp giữa chiến trường chính và các chiến trường cả nước.

C. Là chiến dịch phòng thủ có quy mô lớn của quân đội ta.

D. Là chiến dịch có quy mô lớn thứ hai của quân đội ta.

#3 Câu 63. Một trong những điểm tương đồng về mục tiêu mở các chiến dịch trong kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954) của quân và dân Việt Nam là

A. củng cố căn cứ địa Việt Bắc.

B. tiêu diệt bộ phận sinh lực địch.

C. giải phóng Tây Bắc, Trung Lào.

D. để đánh bại kế hoạch bình định.

#3 Câu 64. Một trong những điểm mới trong Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương (2 - 1951) là

A. đã nghe và thông qua Báo cáo chính trị.

B. xác định nhiệm cách mạng từng miền.

C. đã đưa Đảng ra hoạt động công khai.

D. tổng kết kinh nghiệm đấu tranh của Đảng.

#4 Câu 65. Bài học cơ bản nào cho công cuộc bảo vệ chủ quyền biển đảo Việt Nam được rút ra từ quá trình đàm phán kí kết Hiệp định Sơ bộ (6-3-1946)?

A. Tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế. B. Đa phương hóa các mối quan hệ.

C. Kiên trì trong đấu tranh ngoại giao.

D. Giải quyết tranh chấp bằng hòa bình.

#4 Câu 66. Bài học chủ yếu trong việc kí kết Hiệp định Sơ bộ (6-3-1946) được Đảng ta vận dụng như thế nào trong kí kết Hiệp định Giơnevơ (21-7-1954)?

A. Phân hóa và cô lập kẻ thù.

B. Giành thắng lợi từng bước.

C. Không vi phạm chủ quyền đất nước.

D. Tôn trọng quyền dân tộc cơ bản của quốc gia.

#4 Câu 67. Bài học kinh nghiệm nào được rút ra từ việc kí kết Hiệp định Sơ bộ (6-3-1946) cho cách mạng Việt Nam hiện nay?

A. Mềm dẻo trong chính sách đối ngoại.

B. Đa phương hóa trong quan hệ quốc tế.

C. Kết hợp đấu tranh quân sự với ngoại giao.

D. Triệt để lợi dụng mâu thuẫn giữa các nước.

#4 Câu 68. Bài học rút ra từ thắng lợi của chiến dịch Việt Bắc năm 1947 và Biên giới năm 1950

A. Đánh địch khi chúng còn mạnh.

B. Tiêu hao sinh lực địch.

C. Mở chiến dịch đánh ở các mặt trận.

D. Chủ động mở chiến dịch khi có thời cơ thuận lợi.

#4 Câu 69. Sự dính líu của Mỹ vào cuộc chiến tranh Đông Dương và việc Liên Xô cũng các nước xã hội chủ nghĩa công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với Việt Nam Dân chủ Cộng hòa có tác động như thế nào đến tính chất cuộc chiến tranh Đông Dương?

- A. Chiến tranh Đông Dương trở thành một vấn đề quốc tế, chịu tác động của cục diện 2 cực.
- B. Cuộc chiến tranh Đông Dương phát triển lên quy mô lớn
- C. Chiến tranh Đông Dương trở nên khốc liệt hơn
- D. Cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân Việt Nam có những thuận lợi và khó khăn mới.

#4 Câu 70. Tinh thần yêu chuộng hòa bình của nhân dân Việt Nam trong lời kêu gọi toàn quốc được Đảng và nhà nước ta phát huy như thế nào trong cuộc đấu tranh chủ quyền biển đảo với Trung Quốc hiện nay ?

- A. Đấu tranh hòa bình, trên cơ sở tuân thủ luật pháp quốc tế.
- B. Nhân nhượng Trung Quốc một số điều khoản.
- C. Đàm phán, chia sẻ với Trung Quốc.
- D. Chấp nhận đổi một phần chủ quyền biển đảo cho một số lợi ích khác.

#4 Câu 71. Đây là bài học kinh nghiệm trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954) được tiếp tục vận dụng trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 - 1975)?

- A. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.
- B. Kiên trì nguyên tắc “Dĩ bất biến ứng vạn biến”.
- C. Thực hiện cùng lúc nhiều nhiệm vụ chiến lược.
- D. Tham gia khối liên minh quân sự của Liên Xô.

#4 Câu 72. Bài học kinh nghiệm nào sau đây được rút ra từ cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954) vẫn còn nguyên giá trị đến ngày nay?

- A. Phát huy tinh thần yêu nước của nhân dân.
- B. Xây dựng nhiều tập đoàn quân chiến đấu.
- C. Thực hiện cùng lúc bốn nhiệm vụ chiến lược.
- D. Tham gia khối liên minh quân sự của Liên Xô.